

Y, ngày 06 tháng 8 năm 2024

Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1981, quê quán: xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương, trú tại: Thôn L, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Đức L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Đức L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Đức L có 02 người con chung là cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 02/4/2006 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 30/11/2013. Cháu H đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết về phần nuôi dưỡng. Chị V và anh L thoả thuận giao cháu H1 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị V

mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 8/2024.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi người có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu người phải thi hành không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về công nợ, tài sản: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chuyển số tiền 150.000 đồng chị V đã nộp theo biên lai số 0003207 ngày 05/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y sang thi hành án phí, trả lại chị V số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- UBND xã V (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương